

Số: /KH-NQ

Cư Bao, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Giáo Dục Học Sinh Dân Tộc Thiểu Số, Năm Học 2023-2024

A. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thực hiện Công văn số 4891/BGDĐT-GDDT ngày 08/9/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc; căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ CV1512/SGDDĐT-GDTrH-GDTX của sở giáo dục đào tạo Đắk Lắk ngày 19/9/2023 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục dân tộc.

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Dân tộc năm học 2023 – 2024, trường THCS Ngô Quyền xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Dân tộc năm học 2023 - 2024 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi:

- Có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành về những công tác trọng tâm trong năm học 2023-2024;
- Có sự quan tâm giúp đỡ của Cấp uỷ, Chính quyền, các tổ chức đoàn thể ở địa phương, Phòng GD-ĐT, Hội cha mẹ học sinh;
- Đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên tương đối ổn định, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm trong công tác;
- Điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương tương đối ổn định.

2. Khó khăn:

- Tỷ lệ học sinh dân tộc trong trường tương đối lớn chiếm hơn 48% trên tổng số học sinh trong trường. Điều đó phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và các phong trào thi đua của nhà trường.
- Một số tác động ngoài xã hội cũng gây những khó khăn nhất định trong công tác giáo dục học sinh: một số học sinh còn lười học, mãi chơi, chưa có ý thức trong học tập, chưa xác định rõ mục đích của việc học – học để làm gì;
- Điều kiện kinh tế gia đình của một số ít phụ huynh còn rất khó khăn ít nhiều ảnh hưởng đến công tác PCGD của địa phương, việc duy trì sĩ số của nhà trường.
- Một số tác động tiêu cực ngoài xã hội cũng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác giáo dục học sinh.

3. Tóm tắt tình hình nhà trường

a) Về đội ngũ CBGV - NV:

* Tổng số CBGV-CNV: 44 người (thời điểm thống kê 01/10/2023)

b) Tình hình học sinh:

- Tổng số lớp: 20 lớp với 758 em học sinh. Trong đó:

+ HS nữ: 375/758 em chiếm tỉ lệ 49,27%.

+ Số HS dân tộc: 369/758 chiếm tỉ lệ 48,68%.

- Chia ra:

+ Khối 6: 6 lớp = 216 học sinh

+ Khối 7: 6 lớp = 218 học sinh

+ Khối 8: 4 lớp = 158 học sinh

+ Khối 9: 4 lớp = 166 học sinh

c) Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học: 14 (kiên cố).

- Các phòng chức năng, phòng học bộ môn còn thiếu (Mượn tạm phòng học)

- Bàn ghế học sinh: 780 chỗ ngồi.

- Bàn ghế giáo viên: Đủ

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ GIÁO DỤC DÂN TỘC NĂM HỌC 2023 - 2024

I. NHIỆM VỤ CHUNG.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với đối tượng học sinh nhà trường.

- Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục các cấp học ở vùng dân tộc thiểu số (DTTS). Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục khảo sát, nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, miền núi.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS, MN

- Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở nhà trường, tiếp tục đưa ra các giải pháp duy trì số lượng học sinh trong độ tuổi đi học; chủ động, tích cực phối hợp với các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, bảo đảm tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ, ... duy trì kết quả phổ cập giáo dục.

- Tổ chức chuyên đề về phương pháp dạy học đối với học sinh dân tộc nâng cao vốn tiếng Việt cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng GD.

2. Thực hiện chế độ, chính sách phát triển giáo dục đối với giáo dục dân tộc

2.1 Thực hiện các chế độ, chính sách hiện hành:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng dân tộc. Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP; chính sách hỗ trợ chi phí học tập quy định tại nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021. Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ;

2.2. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 2021 đến năm 2025: Tích cực triển khai thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2012 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: 2021 đến năm 2025.

2.3. Thực hiện công tác tham mưu ban hành chính sách phát triển giáo dục dân tộc của địa phương. Tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành các chính sách hỗ trợ sơ cho nhưng em HSDTTS gặp khó khăn trong thiên tai, dịch bệnh. Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào văn bản dự thảo về chế độ chính sách cho GV và học sinh.

3. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

Tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng DTTS, MN;

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Phòng GDĐT và địa phương về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Phòng GDĐT.

Thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT- BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tăng cường quản lý giáo dục dân tộc gắn với việc nắm vững số liệu, tình hình phát triển đến từng dân tộc thiểu số của địa phương.

Đẩy mạnh tổ chức thao giảng, dự giờ, thăm lớp đối với các giáo viên trong trường. Quan tâm đến đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường là người DTTS; tạo điều kiện để các GV là người DTTS tham gia các cuộc thi GVDG, văn nghệ, TDTT do ngành GDĐT tổ chức.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục dân tộc.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chính sách, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt chương trình giáo dục phổ thông 2018; các chủ trương mới về chính sách kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS, MN trong đó có các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới giáo dục đào tạo.

Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến học sinh.

Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung liên quan đến việc thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Tuyên truyền những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm khích lệ, động viên sức lan toả trong nhà trường.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường về những kết quả đã đạt được để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới trong giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2023 - 2024.

- Tổ chức kiểm tra đôn đốc các lớp có học sinh là người DTTS triển khai thực hiện kế hoạch của nhà trường.

2. Đối với chuyên môn và các tổ chức trong nhà trường:

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc 2023 - 2024 Theo kế hoạch của nhà trường, xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm học; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường, cán bộ giáo viên, học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ; giải quyết, báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn chế độ báo cáo đối với nhiệm vụ giáo dục dân tộc.

- Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2023-2024 của trường THCS Ngô Quyền. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, chuyên môn và các tổ chức báo cáo về BGH nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (chỉ đạo thực hiện);
- Các Tổ CM, CBGVNC nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

LÂM VĨNH LỢI